



Máy giặt

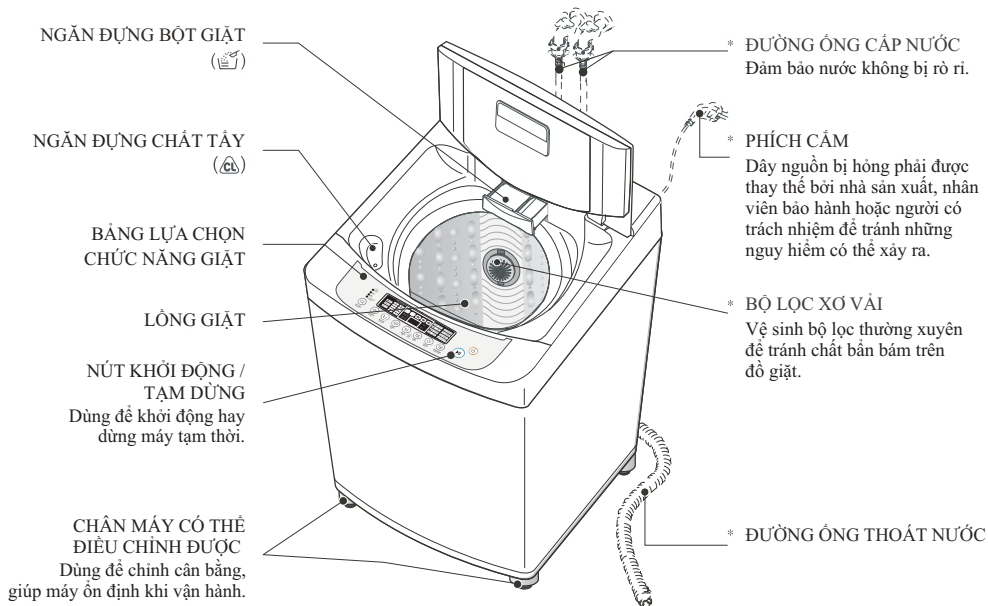
HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG

Để tránh các hỏng hóc đáng tiếc khi sử dụng máy giặt, đề nghị quý khách hỏi kỹ nhân viên lắp đặt máy về các vấn đề sau:

- ♦ Phương pháp làm vệ sinh lưới lọc của van cấp nước.
- ♦ Phương pháp làm vệ sinh túi lọc xơ vải.
- ♦ Phương pháp cân bằng máy.
- ♦ Các cảnh báo của máy và phương pháp xử lý.

GIỚI THIỆU SẢN PHẨM

Các bộ phận



Phụ kiện

Ống cấp nước



Đường ống thoát nước



Tấm chống chuột (Tùy chọn)



Chú ý

* Các chi tiết có thể khác nhau tùy theo từng mô đen.

CẢNH BÁO CHÚ Ý

⚠ CHÚ Ý

1. Đây là loại máy giặt gia dụng, với đồ giặt có diện tích rộng như chăn, màn... sẽ có hiệu quả giặt không cao.
2. Để tăng hiệu quả giặt và tránh đồ giặt có thể lọt qua miệng lồng giặt gây kẹt, không nên cho quần áo vượt quá miệng lồng giặt, các đồ giặt nhỏ như quần áo lót, tất, găng tay nên cho xuống dưới cùng hoặc cho vào túi giặt.



CẢNH BÁO CHÚ Ý KHI LẮP ĐẶT



Không để máy chịu ảnh hưởng trực tiếp của thời tiết



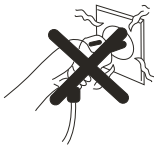
Không để máy ở nơi ẩm ướt



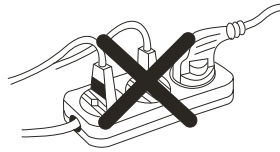
Không để máy gần nguồn nhiệt



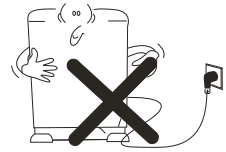
CẢNH BÁO CHÚ Ý KHI SỬ DỤNG



Tình trạng tiếp xúc của phích cắm với ổ cắm tốt, không lỏng lẻo



Không cắm nhiều phích cắm trên cùng một ổ



Nên ngắt nguồn điện khi máy giặt không sử dụng



CẢNH BÁO CHÚ Ý KHI SỬ DỤNG



Không để máy tiếp xúc với các dung môi hiđrô cacbon, các chất dễ cháy nổ



Không đổ nước nóng hơn 70°C vào máy giặt



Khi máy giặt gặp sự cố, nó sẽ thông báo trên bảng điều khiển



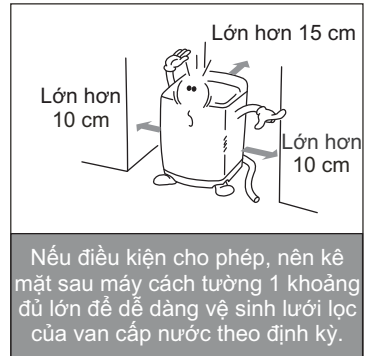
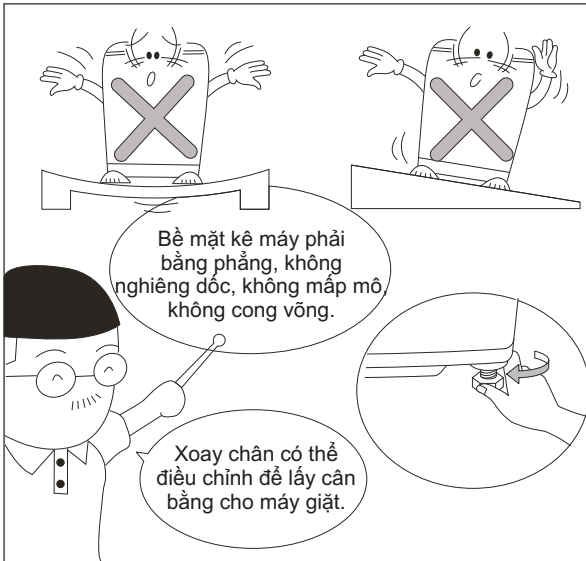
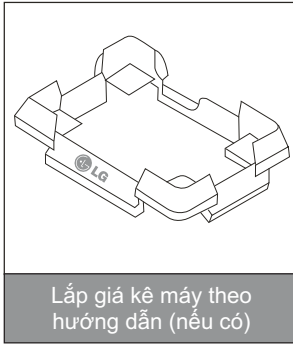
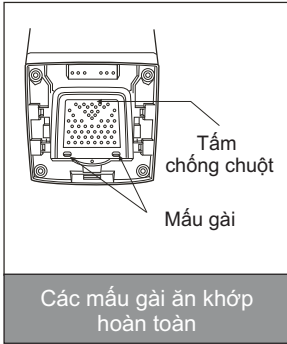
Biểu tượng cảnh báo chú ý.



Biểu tượng đề nghị tham khảo thêm.

HƯỚNG DẪN LẮP ĐẶT

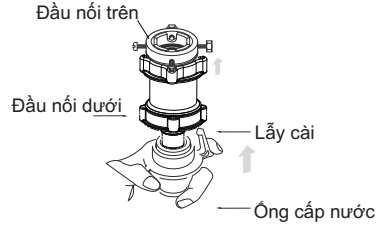
Trước khi lắp đặt, các bạn hãy xem kỹ các hướng dẫn trong quyển sách này.



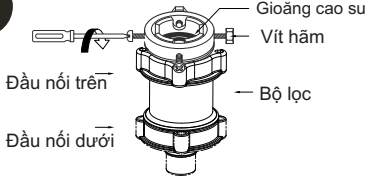
LẮP ỚNG CẤP NƯỚC

1 Tách đầu nối dưới ra khỏi ống cấp nước

Tách đầu nối dưới ra khỏi ống cấp nước bằng cách nhấn vào lẫy cài đồng thời kéo trực ép xuống dưới.

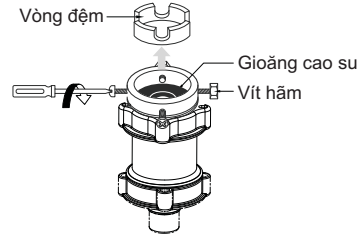


2



Nới lỏng các vít hãm để nối đầu nối với vòi nước

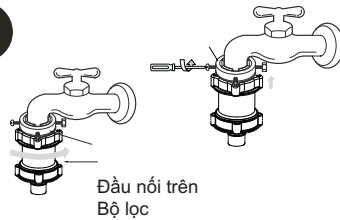
Nới lỏng các vít hãm của đầu nối sao cho vòi nước được định vị vào giữa.



Chú ý:

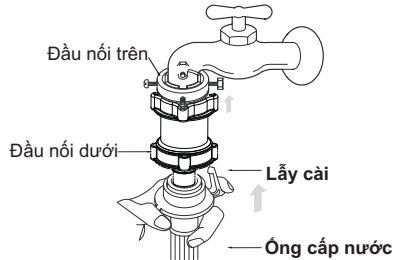
- Trong trường hợp đường kính vòi quá lớn hay vòi hình vuông, nới lỏng 4 vít hãm và tháo bỏ vòng đệm ra. Sau đó thực hiện lại bước 1.

3



Vặn chặt đầu nối vào vòi nước

Đẩy đầu nối lên trên cho tới khi gioăng cao su tiếp xúc chặt với vòi nước. Sau đó vặn chặt 4 vít.

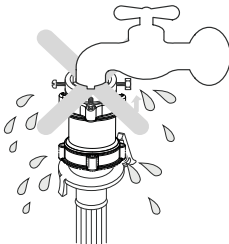


4

Kết nối ống cấp nước với đầu nối dưới

Nhấn Lẫy cài của Ống cấp nước xuống rồi nối ống cấp nước vào Đầu nối dưới.

5

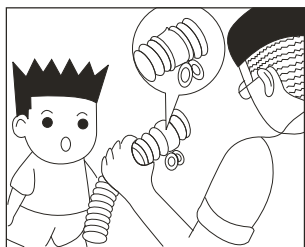


Kiểm tra rò rỉ chỗ nối của vòi nước và đầu nối

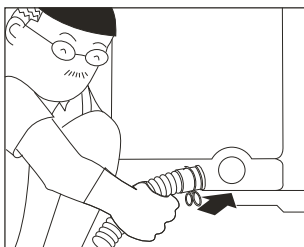
- Sau khi nối ống cấp nước, mở vòi để kiểm tra có rò rỉ nước hay không.
- Nếu thấy rò nước phải khóa vòi nước lại và làm lại từ bước 1.
- Nếu bạn bỏ qua một vài bước, sẽ có thể xảy ra rò nước.

(**Chú ý:** Áp lực nguồn nước cấp: 0.3 kgf/cm²~ 8 kgf/cm²)

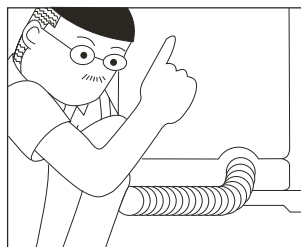
LẮP ỐNG THOÁT NƯỚC



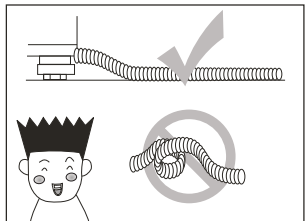
Đặt kẹp ống vào vị trí.



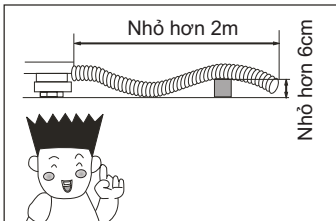
Đẩy nút ống vào vị trí cho đến khi ăn khớp hoàn toàn



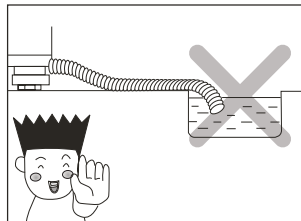
OK !



Không để ống nước thải bị gập xoắn lại.



Chiều dài và chiều cao của ống phải tuân theo quy định



Không để đầu ống ngập trong nước.

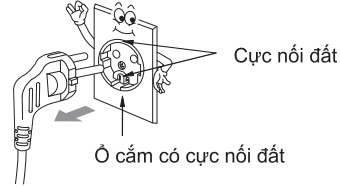


HƯỚNG DẪN LẮP ĐẶT

Vì lý do an toàn trong quá trình sử dụng, hãy nối đất cho thiết bị để tránh các nguy hiểm có thể xảy ra do dòng điện rò.

Phương pháp nối đất qua ổ cắm.

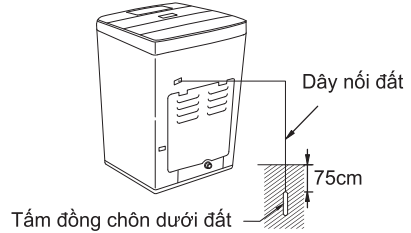
Nếu ổ cắm của nguồn điện có sẵn cực nối đất thì không cần thiết phải nối đất riêng.



Những phương pháp nối đất khác:

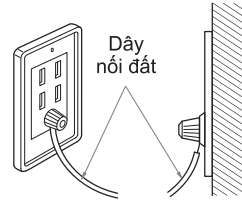
Chôn tấm đồng

Nối dây nối đất với một tấm đồng và chôn dưới mặt đất ít nhất 75cm.



Dùng dây nối đất

Nối dây đất với ổ cắm được thiết kế riêng để tiếp đất.



Sử dụng áp tô mát

Nếu không thể thực hiện được các phương pháp nối đất mô tả ở trên, thì việc lắp đặt áp tô mát cho thiết bị là cần thiết.



Chú ý

- Để tránh gây nổ, không nối dây đất vào đường ống khí đốt.
- Không nối dây đất với đường dây điện thoại hoặc hệ thống chống sét. Điều này rất nguy hiểm khi có bão.
- Dây nối đất không có hiệu quả khi được nối với các vật bằng nhựa.
- Phải nối đất khi sử dụng ổ cắm phụ.

HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG

Hiện thị điều kiện giặt

- Chỉ hoạt động trong chương trình giặt **Tự động** do vậy khi nhấn nút chọn **Chế độ** khác hay **Mức nước** khác máy sẽ không tiếp tục cảm nhận điều kiện giặt nữa.
- Đèn LED sẽ sáng trong quá trình cảm biến cảm nhận. Sau đó tùy thuộc vào tình trạng giặt mà đèn sẽ phát sáng các màu như sau:
 - + Nếu điều kiện giặt (lượng bột giặt, nhiệt độ nước, chất lượng nước) tốt hơn mức tiêu chuẩn được thiết lập sẵn cho máy thì thời gian giặt sẽ được giảm đi và đèn LED sẽ chuyển sang màu đỏ.
 - + Nếu điều kiện giặt kém hơn mức tiêu chuẩn thì thời gian giặt sẽ phải tăng lên và đèn LED chuyển sang màu da cam.
 - + Nếu điều kiện giặt như tiêu chuẩn thì đèn LED bật xanh.

Màn hiển thị

- Hiện thị thời gian hẹn giờ.
- Hiện thị thời gian còn lại
- Hiện thị báo lỗi: Thông báo lỗi sẽ xuất hiện khi có lỗi xảy ra.
- Hiện thị Khóa bàn phím (EL)

*Chú ý: Chức năng I-SENSOR chỉ có tùy theo từng Model

Hong khô

- * Nút này dùng để hong khô đồ giặt bằng gió.
- * Có thể chọn thời gian làm khô lồng hoặc đồ giặt bằng cách ấn nút này.
- Thứ tự lựa chọn như sau:
TUB DRY > 60 > 90 > 120 > TUB DRY

(min.)

○ 120

○ 90

○ 60

○ TUB DRY
HONG LÔNG



AIR DRY
HONG KHÔ



BEEPER
CÒI HIỆU



WATER
MỨC NƯỚC



WASH
GIẶT

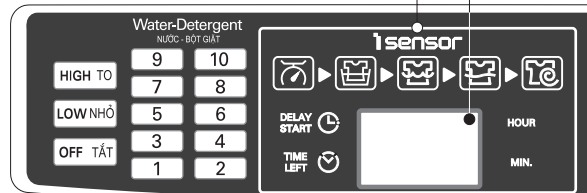


RINSE
GIỮ

Khóa bàn phím
Child Lock



SPIN
VẮT



Còi hiệu

- Được sử dụng khi bạn muốn bật hoặc tắt tính năng phát âm thanh báo hiệu của máy giặt. Ấn nút này cho phép bạn chọn:
Tiếng to (HIGH) >
Tiếng nhỏ (LOW) >
Tắt âm thanh phát ra (OFF).

Nút mức nước

- Cho phép lựa chọn bằng tay mức nước cần thiết phù hợp với lượng đồ giặt (Biểu tượng bên cạnh cột mức nước minh họa cho lượng bột giặt cần thiết tương ứng với mức nước chọn).
- Mức nước được tự động chọn ở chương trình giặt Tự động.

Nút giặt, nút giữ, nút vắt

- + 3 nút này được sử dụng khi bạn cần điều chỉnh thời gian giặt, số lần giữ, thời gian vắt.
- + Mỗi khi bạn ấn vào các nút giặt, nút giữ, nút vắt thì thời gian giặt, số lần giữ hay thời gian vắt tương ứng sẽ tăng lên đồng thời đèn hiển thị chức năng tương ứng sẽ sáng.
- + Nếu bạn muốn thay đổi thời gian khi máy đang giặt, bạn hãy ấn nút **START/PAUSE** trước khi thực hiện thao tác thay đổi.
- + Khi ấn vào nút này thời gian còn lại sẽ được hiển thị.

Nút lựa chọn chương trình

- Ấn lần lượt để lựa chọn chương trình giặt phù hợp với loại đồ giặt muốn giặt hoặc hong khô:
 - **Tự động** (Fuzzy)
 - **Đồ Len** (Wool)
 - **Giặt nhanh** (Quick Wash)
 - **Đồ Jean** (Jeans)
 - **Vệ sinh lồng** (Tub Clean)
 - **Giặt ưa thích** (Favorite)
 - **Giặt ban đêm** (Silent)
 - **Tăng hiệu quả giặt** (Smart Cleaning)

Nút Bật/Tắt máy

- Ấn **BẬT/TẮT** để bật hoặc tắt máy.
- Nguồn sẽ tự động ngắt trong khoảng 10 giây sau khi giặt xong.

Nút khởi động/tạm dừng

- Dùng để khởi động một chương trình giặt hoặc dừng tạm thời một chương trình đang hoạt động và thực hiện các thao tác thay đổi với chương trình đó.
- Nguồn sẽ tự động ngắt sau khi tạm dừng 10 phút.



DELAY
HẸN GIỜ



PROGRAM
CHƯƠNG TRÌNH



Khoá bàn phím

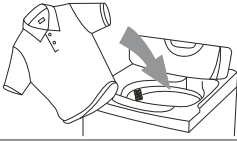
- Sử dụng khoá bàn phím nhằm ngăn không cho trẻ em thay đổi chương trình giặt mà bạn đã cài đặt.
- Sau khi đặt chương trình và ấn **KHỞI ĐỘNG / TẠM DỪNG** để khởi động máy, ấn đồng thời hai nút **GIỮ** và **VÁT** để khoá bàn phím.
- Ấn lại lần nữa nếu muốn mở khoá.

Nút hẹn giờ

- Sử dụng để hẹn giờ hoàn thành chương trình giặt.
Thời gian hẹn sẽ thay đổi khi ấn vào nút này. Thời gian hẹn giờ sẽ như sau: 3 > 4 > ... > 46 > 48 > 3 tiếng.
- Hủy chế độ này bằng cách tắt nguồn.

HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG

TRÌNH TỰ TIẾN HÀNH CÁC CHƯƠNG TRÌNH GIẶT CHÍNH



1. Cho đồ giặt vào lồng giặt.



2. Ấn nút **BẬT/TẮT**

TỰ ĐỘNG	Sử dụng cho các loại đồ giặt thường. Quá trình này được thiết lập và vận hành tự động.	➔	 PROGRAM CHƯƠNG TRÌNH	 FUZZY TỰ ĐỘNG
ĐÒ LEN	Sử dụng cho các loại đồ giặt nhẹ như len, đồ lót. (Chỉ giặt các loại quần áo thấm nước).	➔	 PROGRAM CHƯƠNG TRÌNH	 WOOL ĐÒ LEN
GIẶT NHANH	Sử dụng cho các loại đồ giặt ít bẩn, dùng trong thời gian ngắn và khối lượng dưới 2kg.	➔	 PROGRAM CHƯƠNG TRÌNH	 QUICK WASH GIẶT NHANH
ĐÒ JEAN	Sử dụng cho các loại đồ giặt nặng, dày, bẩn như đồ Jean hay quần áo bảo hộ lao động.	➔	 PROGRAM CHƯƠNG TRÌNH	 JEANS ĐÒ JEAN
TĂNG HIỆU QUẢ GIỮ	Tối đa hóa hiệu quả giữ. Chương trình này thích hợp cho đồ lót và đồ trẻ em nhằm hạn chế sự tổn thương cho da người.	➔	 PROGRAM CHƯƠNG TRÌNH	 SMART CLEANING TĂNG HIỆU QUẢ GIỮ EXTRA CLEANING LAM SẠCH HƠN

3. Ấn nút **CHƯƠNG TRÌNH** đến khi đèn hiển thị chương trình bạn chọn sáng



4. Ấn nút **KHỞI ĐỘNG / TẠM DỪNG**.









5. Cho bột giặt vào ngăn chứa.

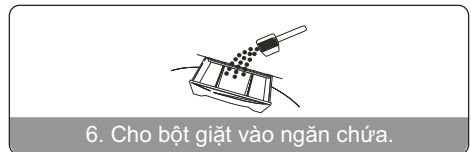
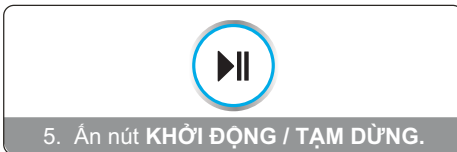
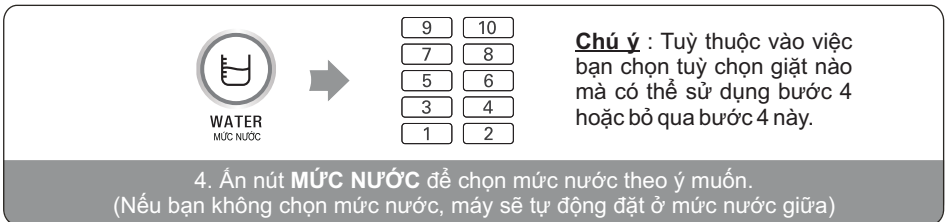
CÁC TÙY CHỌN KHÁC (OPTION)

* Nếu bạn chỉ cần máy giặt thực hiện một số chức năng như chỉ giặt, chỉ giữ, chỉ vắt, giặt & giữ, giữ & vắt, bạn có thể chọn như sau:



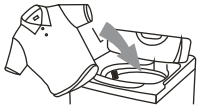
A - Chỉ giặt	B - Chỉ giữ	C - Chỉ vắt
 Ấn nút Wash để chọn thời gian giặt. <small>WASH GIẶT</small>	 Ấn nút Rinse để chọn số lần giữ. <small>RINSE GIỮ</small>	 Ấn nút Spin để chọn thời gian vắt. <small>SPIN VẮT</small>
D - Giặt và giữ	E - Giữ và vắt	F - Giặt và vắt
 Ấn nút Wash để chọn thời gian giặt, ấn nút Rinse để chọn số lần giữ.	 Ấn nút Rinse để chọn số lần giữ, ấn nút Spin để chọn thời gian vắt.	 Ấn nút Wash để chọn thời gian giặt, ấn nút Spin để chọn thời gian vắt.
<p>3. Nhấn chọn 1 nút chức năng bất kỳ (nút Giặt hoặc Giữ hoặc Vắt) để chọn các chức năng riêng lẻ như chỉ giặt hoặc chỉ giữ hoặc chỉ vắt hoặc có thể kết hợp nhiều nút chức năng để chọn các tùy chọn giặt khác như Giặt và Giữ hoặc Giữ và Vắt.</p>		

Chú ý: Nếu chọn các tùy chọn **Chỉ Giặt**, **Chỉ Giữ**, hay **Giặt và Giữ** thì khi máy thực hiện xong nước sẽ không xả ra. Nếu muốn xả nước, bạn hãy ấn nút **Spin** và đợi cho đến khi nước trong lồng thoát ra hết. Sau đó nhấn nút **START/PAUSE**.



CHỨC NĂNG GIẶT NGÂM (SOAK)

Sử dụng cho các đồ giặt quá bẩn để chúng được giặt sạch hơn. (Chú ý: Chức năng này sẽ không hoạt động với chương trình **WOOL**, **QUICK WASH**, **TUB CLEAN**).



1. Cho đồ giặt vào lồng giặt.



2. Ấn nút **BẬT/TẮT**

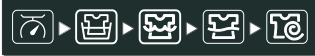


PROGRAM
CHƯƠNG TRÌNH

3. Ấn nút **CHƯƠNG TRÌNH** để chọn chương trình giặt



WASH
GIẶT



4. Ấn nút **WASH** lặp đi lặp lại cho đến khi đèn **SOAK** và **WASH** sáng đồng thời



5. Ấn nút **KHỞI ĐỘNG / TẠM DỪNG**



6. Cho bột giặt vào ngăn chứa.

* **Chú ý** : Khi đã chọn được chức năng giặt ngâm (đèn **SOAK** và **WASH** sáng đồng thời), bạn có thể nhấn lặp lại nút **Wash** để chọn các mức thời gian ngâm khác : 40 phút, 50 phút hay 60 phút (thời gian này đã bao gồm cả thời gian giặt). Ngoài ra bạn cũng có thể chọn số lần giữ, thời gian vắt bằng cách nhấn nút **RINSE** hay **SPIN** cho đến khi hiển thị thời gian mong muốn.

CHƯƠNG TRÌNH GIẶT ƯA THÍCH (FAVORITE)

* Chương trình này cho phép ghi lại các chế độ giặt mà bạn ưa thích để sử dụng cho những lần giặt sau. Cách chọn và lưu chương trình:



1. Ấn nút **BẬT/TẮT**



PROGRAM
CHƯƠNG TRÌNH



FAVORITE
GIẶT ƯA THÍCH

2. Ấn nút **CHƯƠNG TRÌNH** để chọn **GIẶT ƯA THÍCH**

- * Ấn nút **MỨC NƯỚC** để chọn mức nước.
- * Ấn nút **WASH** , **RINSE** , **SPIN** để lựa chọn thời gian giặt, số lần giữ, thời gian vắt.

3. Lựa chọn các chế độ giặt ưa thích



4. Ấn nút **KHỞI ĐỘNG / TẠM DỪNG**

Chú ý : - Máy chỉ tiến hành lưu khi chu trình giặt mà bạn lựa chọn được hoàn tất.

Cách gọi thực hiện chương trình: 1. Ấn nút **BẬT/TẮT** để bật máy.

2. Ấn nút **CHƯƠNG TRÌNH** và chọn giặt ưa thích.

3. Ấn nút **KHỞI ĐỘNG / TẠM DỪNG** để khởi động máy.

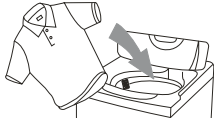
- Khi thực hiện chương trình này, máy sẽ thực hiện theo các chế độ mà bạn đặt cho chương trình **GIẶT ƯA THÍCH** gần đây nhất..

Ví dụ : Lúc trước bạn chọn chế độ cho chương trình Giặt ưa thích là: "**Giặt**", "**Giữ**", "**Vắt**"; mức nước là **10**. Sau đó một thời gian bạn đặt lại cho chương trình Giặt ưa thích là: "**Giữ và Vắt**", mức nước là **8**. Khi đó máy sẽ thực hiện theo các chế độ mà bạn đặt cho chương trình Giặt ưa thích sau tức là "**Giữ và Vắt**" mức nước là **8**.

HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG

CHƯƠNG TRÌNH GIẶT BAN ĐÊM (SILENT)

* Bạn có thể sử dụng chương trình này khi muốn tiếng ồn được giảm thiểu tối đa khi giặt đặc biệt là vào ban đêm hay sáng sớm.



1. Cho đồ giặt vào lồng giặt.



2. Ấn nút **BẬT/TẮT**



PROGRAM
CHƯƠNG TRÌNH



3. Ấn nút **CHƯƠNG TRÌNH** để chọn **GIẶT BAN ĐÊM**.



4. Ấn nút **KHỞI ĐỘNG / TẠM DỪNG**.



5. Cho bột giặt vào ngăn chứa.

Chú ý : Khi sử dụng chương trình này thời gian giặt sẽ lâu hơn do khi vắt tốc độ quay sẽ chậm hơn để giảm tiếng ồn. Do đó đồ giặt sẽ ẩm hơn bình thường.

CHƯƠNG TRÌNH VỆ SINH LỒNG GIẶT (TUB CLEAN)

* Đóng cặn là hiện tượng xảy ra đối với bất kỳ máy giặt nào do chất làm mềm vải tác dụng với bột giặt. Nếu trong máy bị đóng cặn, nó có thể làm bẩn đồ giặt và gây ra mùi hôi trong máy. Trong trường hợp đó, hãy sử dụng chương trình này để vệ sinh máy giặt.



1. Ấn nút **BẬT/TẮT**



PROGRAM
CHƯƠNG TRÌNH



2. Ấn nút **CHƯƠNG TRÌNH** để chọn **TUB CLEAN**.



3. Ấn nút **KHỞI ĐỘNG / TẠM DỪNG**.

Chờ khoảng 10 phút để máy cấp nước vào lồng, cho 1 muôi (40g) bột giặt vào thúng lồng giặt.

Chú ý : - Mặc định ở mức nước lớn nhất.
- Không cho bột giặt vào ngăn đựng bột giặt.
- Không cho đồ giặt vào trong lồng giặt.

4. Cho bột giặt vào ngăn chứa

Chú ý :

- Nên vệ sinh bộ lọc xơ vải trước khi vận hành chương trình này.
- Mất khoảng 3 tiếng để hoàn thành chương trình.
- Sau khi chương trình kết thúc, hãy mở nắp máy để mùi hôi trong máy được thoát ra ngoài.
- Sử dụng chương trình này 1 lần / 1 tháng.

HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG

CHỨC NĂNG GIẶT HẸN GIỜ (DELAY START)



1. Cho đồ giặt vào lồng giặt.



2. Ấn nút **BẬT/TẮT**



PROGRAM
CHƯƠNG TRÌNH



3. Ấn nút **CHƯƠNG TRÌNH** đến khi đèn hiển thị chương trình bạn chọn sáng



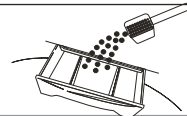
DELAY
HẸN GIỜ



4. Ấn nút **HẸN GIỜ** để ấn định thời gian kết thúc (hoàn thành) chương trình giặt



5. Ấn nút **KHỞI ĐỘNG/TẠM DỪNG**



6. Cho bột giặt vào ngăn chứa.

Chú ý : Sau khi chọn xong bước 3, bạn có thể chọn thời gian giặt, số lần giữ, thời gian vắt, mức nước,...trên các nút tương ứng trước khi nhấn nút **HẸN GIỜ**. Khi chức năng **HẸN GIỜ** được chọn, đèn biểu thị chức năng **HẸN GIỜ** sẽ sáng.

Ví dụ : Bây giờ là 10 giờ tối, nếu bạn muốn quần áo giặt xong vào lúc 7h sáng hôm sau. Bạn hãy ấn nút **HẸN GIỜ** cho đến khi màn hình hiện số 9 (Vì từ 10 giờ tối đến 7 giờ sáng hôm sau là 9 tiếng).

Khi đó nếu bình thường bạn giặt mất 57 phút và bạn chọn thời gian kết thúc như trên thì máy sẽ không thực hiện giặt liên tục trong 9 tiếng mà chỉ đến khi còn khoảng 57 phút còn lại máy mới thực hiện giặt.

BẬT/TẮT CÒI BÁO HIỆU



BEEPER
CÒI HIỆU

HIGH TO

LOW NHỎ

OFF TẮT

Nếu bạn muốn bật tính năng phát ra âm thanh báo hiệu của máy giặt hoặc tắt âm thanh báo hiệu của máy, bạn hãy ấn nút **BEEPER**. Nút này cho phép bạn chọn âm lượng là : **HIGH (To)** --> **OFF (Tắt âm thanh)** --> **LOW (Nhỏ)** --> **HIGH (To)**. Cài đặt mặc định là **HIGH**.

HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG

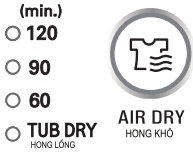
CHỨC NĂNG HONG KHÔ (AIR DRY)



1. Cho đồ giặt vào lồng giặt.



2. Ấn nút **BẬT/TẮT**



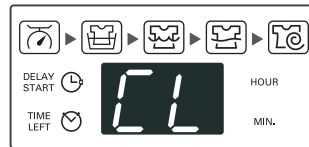
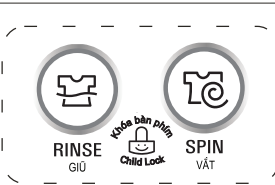
3. Ấn nút **AIR DRY** để chọn thời gian



4. Ấn nút **KHỞI ĐỘNG / TẠM DỪNG**

- + Nếu chọn **AIR DRY** 30 phút --> áp dụng để hong khô lồng giặt (Nên sử dụng 1 lần / 1 tuần)
 - Sử dụng chức năng này để lồng giặt không bị mốc do hơi ẩm có bên trong lồng.
 - Không cho đồ giặt vào trong lồng.
- + Nếu chọn **AIR DRY** trên 1 giờ --> áp dụng để hong đồ giặt.
 - Sẽ làm giảm thời gian phơi đồ giặt do hơi ẩm trong đồ giặt đã được giảm tối thiểu.
 - Rất có hiệu quả đối với các đồ giặt làm bằng sợi tổng hợp (100% polyester).
 - Đối với đồ giặt thường : nên chọn thời gian là 1 tiếng.
 - Đối với đồ giặt sợi tổng hợp: nên chọn 2 tiếng hoặc 3 tiếng tùy theo từng model.
 - Khối lượng đồ để hong khô từ 1,5 ~ 2kg. Để tăng hiệu quả hong khô, bạn nên dàn đều đồ giặt. (Nếu đồ giặt không được dàn đều hoặc không cân bằng thì thời gian hong khô có thể kéo dài thêm).

CHỨC NĂNG KHÓA BÀN PHÍM (CHILD LOCK)



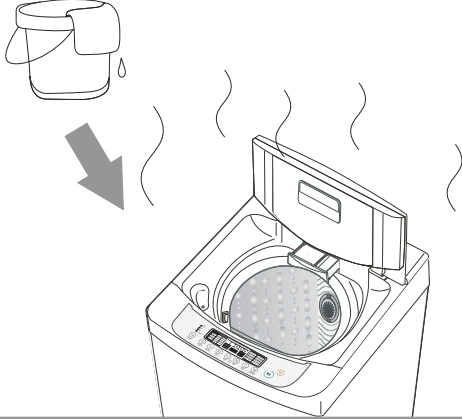
Chọn chức năng **KHÓA BÀN PHÍM** bằng cách ấn đồng thời nút 2 nút **RINSE** và **SPIN**

- Sau khi chọn chương trình và chế độ hoạt động cho máy và nhấn nút **START/ PAUSE**, bạn có thể sử dụng chức năng khoá bàn phím để ngăn ngừa trẻ em thay đổi chương trình đã cài đặt.
- Trong suốt quá trình giặt, tất cả các nút được khoá cho đến khi đã hoàn tất chu trình hoặc khi tùy chọn này được hủy bỏ.
- Dòng chữ "**CL**" và thời gian giặt còn lại sẽ hiện luân phiên trên màn hình hiển thị.
- Chú ý: Để hủy bỏ tùy chọn khoá bàn phím, ấn đồng thời 2 nút **RINSE** và **SPIN** cho đến khi dòng chữ "**CL**" biến mất trên màn hình hiển thị.

BẢO DƯỠNG MÁY GIẶT

1

Vệ sinh lồng giặt.

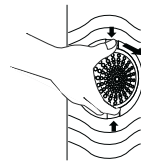


1. Cứ sau 5 đến 10 lần giặt nên vệ sinh lồng 1 lần.
2. Nên dùng nước nóng khoảng 40°C.
3. Tuyệt đối không cho đồ giặt vào.

Chú ý : Bạn có thể sử dụng tính năng Vệ sinh lồng giặt ở các model được thiết kế có tính năng này.

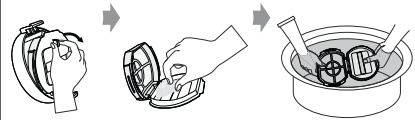
2

Vệ sinh túi lọc xơ vải (1 lần/1tuần)

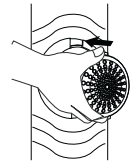


1. Tháo bộ lọc ra khỏi máy.

2. Mở nắp bộ lọc, lau và rửa sạch cặn bẩn.



3. Lắp lại như cũ.



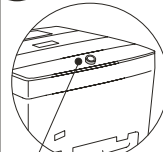
3

Vệ sinh ngăn đựng chất làm mềm vải.

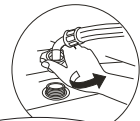


4

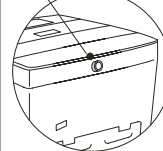
Vệ sinh lưới lọc (1 tháng/1 lần)



Vị trí lưới lọc



1. Tháo ống nước khỏi máy cấp nước của máy.
2. Dùng kim vừa xoay nhẹ vừa rút lưới lọc ra

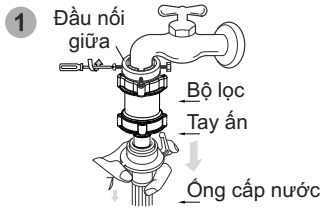


3. Sau đó dùng bàn chải đánh sạch lưới lọc và đầu ống.

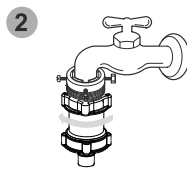


BẢO DƯỠNG MÁY GIẶT

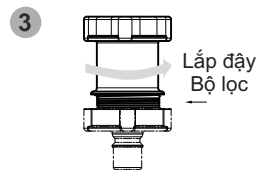
5 Vệ sinh Bộ lọc trên ống cấp nước.



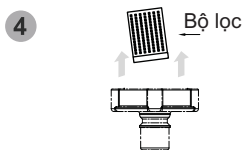
Tách đầu nối giữa ra khỏi ống cấp nước bằng cách nhấn vào lẫy cài đồng thời kéo trực ép xuống dưới



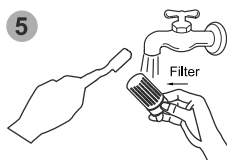
Tháo Bộ lọc nước khỏi vòi bằng cách xoay vòi theo chiều kim đồng hồ.



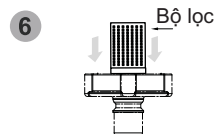
Tháo Lắp đặt Bộ lọc nước bằng cách xoay ngược chiều kim đồng hồ.



Tháo Bộ lọc bằng cách kéo lên



Sử dụng bàn chải và nước để làm sạch Bộ lọc



Sau khi vệ sinh Bộ lọc, lắp lại thiết bị theo các bước ngược lại.

Chú ý: Cẩn thận miếng cao su có thể bị lỏng, chú ý đặt miếng cao su vào vị trí trước khi lắp lại Bộ lọc.

CÁC CẢNH BÁO CỦA MÁY

Triệu chứng	Báo lỗi	Nội dung kiểm tra
Không cấp nước	IE	<ul style="list-style-type: none"> Kiểm tra vòi nước có đóng không ? Liệu nguồn nước cung cấp có bị ngắt ? Áp lực nước quá yếu hoặc lưới lọc tắc ?
Không thoát nước	OE	<ul style="list-style-type: none"> Đường thoát nước có đặt đúng vị trí hay không ? Đường ống thoát nước có bị cong hay đặt quá cao hay không ? Bộ phận bên trong của ống dẫn nước hoặc bơm thoát (loại máy có bơm) có bị bẩn không ?
Không vắt	UE	<ul style="list-style-type: none"> Đồ giặt có bị mất cân bằng không ? Máy giặt có được đặt ở vị trí bằng phẳng không ?
Nắp mở	dE	<ul style="list-style-type: none"> Nắp máy giặt có đóng không ?
Bộ cảm ứng bên trong không hoạt động	PE	<ul style="list-style-type: none"> Xin vui lòng gọi điện cho Trung tâm bảo hành gần nhất của LG.
Mất nguồn	RE	
Máy bị chầy trán	FE	

